TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182/2017/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 21 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 287/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị V - sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 6, thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị V - sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 6, thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị V và anh Nguyễn Văn L.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị V và anh Nguyễn Văn L đều xác định vợ chồng có một con chung là Nguyễn Thành C, sinh ngày 05/5/2009. Chị V và anh L thống nhất, thỏa thuận giao chị Đỗ Thị V trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Nguyễn Thành C, sinh ngày 05/5/2009. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Văn L có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung; công nợ; ruộng canh tác: Chị Đỗ Thị V và anh Nguyễn Văn L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai tài sản gì và không cho ai vay nợ tài sản gì, không có ruộng canh tác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Chị Đỗ Thị V và anh Nguyễn Văn L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị V xin nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí DSST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/04762 ngày 13/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị V đã nộp đủ án phí DSST. Hoàn trả chị Đỗ Thị V 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/04762 ngày 13/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã H;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trung Thông